

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Kim D, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố T, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố T, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim D và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Chí N – sinh ngày 28/8/2002, Nguyễn Chí L – sinh ngày 13/9/2010. Giao chị Trần Thị Kim D trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Chí L. Anh Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Chí N không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên không xem xét.

Anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Kim D tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005254 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho chị D số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX. Sông Cầu;
- UBND phường Xuân Đài;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Ngọc Tiên